

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày: 09-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Văn Cương**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Xuân Cải**
Bà Nguyễn Thị Phụng
- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thi**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông **Đàm Trung Kiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 05/4/1999 tại thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Vũ Thị K; vợ, con: Chưa có; Tiền án: 02 (Tại Bản án số 05/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt Trần Văn T 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và Bản án số 34/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 - Vắng mặt
Trú tại: Khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.
- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1965 - Vắng mặt
Trú tại: Khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 21/7/2020 do nghiện ma túy nên Trần Văn T một mình đi bộ từ nhà ra quốc lộ 12B đón xe khách đến khu vực ngã tư Cúc Phương thuộc địa phận xã Đồng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, sau khi xuống xe và đi bộ một đoạn thì T gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, đầu đội mũ lưỡi trai màu đen, mặc áo phông màu đen, quần bò màu xanh. T đến gần hỏi “anh ơi có hàng không” người này trả lời “có, muốn loại nào”, T nói “anh để cho em cả trắng và đá” (ý T hỏi người này có ma túy bán không? Bán cho T cả ma túy đá và heroin) người này trả lời “đá tao hết chỉ còn trắng thôi, mày lấy bao nhiêu” T nói “cho em 100.000 đồng trắng”, T đưa tiền cho người đàn ông này và người đàn ông này đưa cho T 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa ma túy, T cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên trái của mình. Sau đó người đàn ông này đưa cho T 01 bộ sử dụng ma túy gồm 01 nắp chai nhựa màu xanh có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen-cam dài khoảng 40cm và 01 cọng thủy tinh, T cho bộ dụng cụ sử dụng ma túy này vào túi quần phía trước bên phải của mình. Trong lúc chờ đón xe khách T nhặt một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi cho gói ma túy vừa mua vào bên trong bỏ vào túi quần bên trái của mình. Khi về đến nhà tại khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Y phối hợp với Công an thị trấn H, huyện Y bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T Cơ quan chức năng không tạm giữ, thu giữ đồ vật, tài liệu gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số:216/KLGD-CAT-PC09 ngày 28/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữa của Trần Văn T, sinh năm 1999, trú tại khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình vào ngày 21/7/2020” gửi giám định có khối lượng 0,12g (Không phải mười hai gam) là ma túy, loại Heroine (*Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS-YT ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Thực hành công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình sau khi xem xét, đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 0,07g mẫu ma túy, lại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bộ sử dụng ma túy gồm 01 nắp chai nhựa màu xanh có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen - cam dài khoảng 40cm và 01 công thủy tinh thu giữ của Trần Văn T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T không tranh luận gì, bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố.

Bị cáo Trần Văn T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng, nhưng người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo qui định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án: Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 21/7/2020 do nghiện ma túy nên Trần Văn T một mình đón xe khách đến khu vực ngã tư Cúc Phương thuộc địa phận xã Đồng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử

dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, đầu đội mũ lưỡi trai màu đen, mặc áo phông màu đen, quần bò màu xanh. T hỏi và đưa cho người đàn ông này 100.000 đồng để mua ma túy, sau khi nhận tiền người đàn ông này đưa cho T 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa ma túy; 01 bộ sử dụng ma túy gồm 01 nắp chai nhựa màu xanh có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen - cam dài khoảng 40cm và 01 cồng thủy tinh. T cầm gói ma túy và bộ sử dụng ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải và bên trái của mình sau đó đón xe khách về nhà. Khi về đến nhà tại khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Y phối hợp với Công an thị trấn H, huyện Y bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và những tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội. Làm suy giảm sức lao động sản xuất, tăng các chi phí cho ngân sách Nhà nước trong các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Năm 2014 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo; năm 2017 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an đồn Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền; Ngày 30/7/2020 bị Cơ quan cảnh điều tra Công an huyện Y khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[4] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, bản thân có tiền sử nghiện ma túy hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 0,07g mẫu ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bộ sử dụng ma túy gồm 01 nắp chai nhựa màu xanh có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen - cam dài khoảng 40cm và 01 công thủy tinh thu giữ của Trần Văn T.

[8] Các vấn đề khác:

Trong vụ án còn có người một người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, đầu đội mũ lưỡi trai màu đen, mặc áo phông màu đen, quần bò màu xanh bán ma túy cho Trần Văn T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã điều tra xác minh nhưng chưa làm rõ được vì vậy khi nào xác minh đầy đủ, có căn cứ sẽ T hành xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/7/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 0,07g mẫu ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 bộ sử dụng ma túy gồm 01 nắp chai nhựa màu xanh có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen - cam dài khoảng 40cm và 01 công thủy tinh thu giữ của Trần Văn T.

Các vật chứng nói trên có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. Án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- THA hình sự, Dân sự huyện Y;
- UBND thị trấn H;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Văn Cường

